

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG HÒA  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HSST  
Ngày 23/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Thanh Điệp

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Giáp Văn Cương và bà Nguyễn Ánh Tiếp

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Ma Thị Sao - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Lục Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2020/HSST-QĐTA ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nông Văn N**, sinh ngày 16/4/1982

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 9 thị trấn H huyện Q tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không nghề; con ông Nông Văn L (đã chết); con bà Phan Thị D (sinh năm 1939); vợ Triệu Thị L (đã chết); Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; Bị cáo là con út trong gia đình có 04 anh chị em. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/7/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

1- Lương Thăng B

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6 thị trấn H huyện Q tỉnh Cao Bằng.

2- Đàm Văn T

Nơi cư trú: Phố C xã L huyện Q tỉnh Cao Bằng.

3- Lý Văn H

Nơi cư trú: Nà L xã P huyện Q tỉnh Cao Bằng.

4- Hoàng Minh G

Nơi cư trú: Tổ dân phố 7 thị trấn H huyện Q tỉnh Cao Bằng.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 02/7/2020, tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa đang làm nhiệm vụ tại khu vực đầu cầu 1 xã Quảng Hưng huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng phát hiện Nông Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11P1-0792 theo hướng Quảng Hưng thị trấn Quảng Uyên có biểu hiện nghi vấn, nên đã kiểm tra, phát hiện trong túi áo bên phải Năm đang mặc có 01 gói nọc bằng băng dính màu trắng bên trong có chứa 02 (hai) gói nilon màu đen: 01 (một) gói nilon màu đen bên trong chứa chất màu trắng dạng cục; 01 (một) gói nilon màu đen bên trong có chứa 01 (một) gói giấy có nhiều chữ, bên trong gói giấy chứa chất màu trắng dạng cục, dạng bột.

Tài liệu, đồ vật thu giữ bao gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, bàn phím cơ, đã qua sử dụng; số tiền 1.550.000đ (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave S màu đỏ, biển kiểm soát 11P1-0721, đã qua sử dụng.

Vào hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa tiến hành khám xét nhà và chỗ ở của Nông Văn N phát hiện và tạm giữ tại ngăn bàn uống nước trong nhà số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Quá trình điều tra Nông Văn N khai nhận: Số chất bột màu trắng mà Công an thu giữ là ma túy, N mua về với mục đích vừa sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Cụ thể: Khoảng 8 giờ ngày 02/7/2020 N một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11P1-0721 từ nhà đi vượt cây xăng xã Đoài Dương huyện Trùng Khánh khoảng 50m thì thấy một người đàn ông không quen biết (đeo khẩu trang) đứng cạnh đường, Năm tiến lại nói chuyện. Người đó tự xưng tên là Quân. Năm hỏi “có thuốc không”, Quân trả lời “lấy bao nhiêu”, N nói “lấy một triệu”. Quân lấy từ trong túi quần ra một gói ma túy đưa cho N; N đưa cho Quân 1.000.000đ (một triệu đồng). Sau đó N đi về đến xã Quảng Hưng huyện Quảng Hòa thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang.

Trước lần bị bắt quả tang này, khoảng đầu tháng 6/2020 Nông Văn N có đi xã Đoài Dương huyện Trùng Khánh mua ma túy với một người đàn ông không quen biết với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), sau đó vừa sử dụng cho bản thân, vừa bán kiếm lời. N được bán ma túy cho những người sau:

- Khoảng 16 giờ ngày 20/6/2020 bán cho Đàm Văn T (sinh năm 1986, trú tại: Phố Cách Linh xã Cách Linh huyện Quảng Hòa) 01 (một) gói ma túy giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tại nhà văn hóa gần nhà N.

- Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2020 bán cho Hoàng Minh G (sinh năm 1981, trú tại: Tổ dân phố 7 thị trấn Hòa Thuận huyện Quảng Hòa) 01 (một) gói ma túy giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ở ngoài đường quốc lộ 3 rẽ vào nhà N;

- Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/6/2020 bán cho Lý Văn H (sinh năm 1987, trú tại: Nà Luông xã Hạnh Phúc huyện Quảng Hòa) 01 (một) gói ma túy giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tại nhà của N;

- Khoảng 18 giờ ngày 30/6/2020 bán cho Lương Thắng B (sinh năm 1988, trú tại: Tổ dân phố 6 thị trấn Hòa Thuận huyện Quảng Hòa) 01 (một) gói ma túy giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) ở ngoài đường quốc lộ 3 rẽ vào nhà N.

Hình thức giao dịch là T và H trực tiếp đến nhà N hỏi mua ma túy, còn G và B gọi điện cho N, N hẹn địa điểm và giao ma túy.

Ngày 02/7/2020 trước sự chứng kiến của Nông Văn N, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với cơ quan chức năng đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng số chất bột màu trắng thu giữ được của Nông Văn N là 5,565g (năm phẩy năm sáu năm gam). Sau khi cân đã gửi mẫu trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 209 ngày 13/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Đối với những người bán ma túy cho Nông Văn N, do không xác định được lai lịch, nhân thân nên không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen là của N dùng để liên lạc mua bán ma túy; số tiền 13.550.000đ (mười ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền do N đi làm thuê mà có; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave S màu đỏ, biển kiểm soát 11P1-0721 đăng ký quyền sở hữu Nông Văn N, được N dùng vào việc mua ma túy.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nông Văn N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo như Cáo trạng số 65/CT-VKSQH ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung vì bị cáo không có thu nhập. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Do nghiện ma túy nên bị cáo Nông Văn N đã nhiều lần mua ma túy về để chia nhỏ vừa để sử dụng và bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện, cụ thể:

Ngày 20/6/2020 Nông Văn N đã bán cho Đàm Văn T 01 (một) gói ma túy trị giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Ngày 26/6/2020 bán cho Hoàng Minh G 01 (một) gói ma túy trị giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Ngày 30/6/2020 bán cho Lý Văn H 01 (một) gói ma túy trị giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và Lương Thắng B 01 (một) gói ma túy trị giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Tổng cộng thu lợi bất chính là 500.000đ.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi khám xét nơi ở đối với Nông Văn N là 5,565g (năm phẩy năm sáu năm gam). Kết luận giám định là ma túy, loại: Heroine.

Như vậy hành vi của bị cáo Nông Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 65/CT-VKSQH ngày 04/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo đã mua ma túy vừa để sử dụng vừa nhằm bán lại cho nhiều người nhằm thu lời vốn quay vòng mua ma túy, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của nhà nước về chất ma túy, bị cáo có nhân thân xấu nghiện ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật đối với bị cáo và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo nhất trí với Cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì mặt trước ghi “số 209/GĐMT, KL: 1,9806g, hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 (một) phong bì thư mặt trước ghi “N2”. Đây là vật chứng của vụ án, là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy cho Đàm Văn T, Hoàng Minh G, Lý Văn H, Lương Thăng B mà có, sẽ bị truy thu để sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 13.550.000đ (mười ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo lao động mà có, không liên quan đến mua bán ma túy, vì vậy sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave S màu đỏ, biển kiểm soát 11P1-0721, đã qua sử dụng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, bàn phím cơ, đã qua sử dụng, được bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện đi mua ma túy, vì vậy cần tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về trách nhiệm hình sự:** Căn cứ điểm b,c, i khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nông Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nông Văn N 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì mặt trước ghi “số 209/GĐMT, KL: 1,9806g, hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 (một) phong bì thư mặt trước ghi “N2”.

- Truy thu số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có để sung ngân sách nhà nước.

- Tịch thu chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave S màu đỏ, biển kiểm soát 11P1-0721, đã qua sử dụng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Masstel màu đen, bàn phím cơ, đã qua sử dụng để phát mại nộp vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 13.550.000đ (Mười ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa sẽ được đưa ra thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nông Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THA DS huyện QH;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nông Thanh Điệp**